

SỞ Y TẾ TỈNH KON TUM
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KSBT-TCKT
V/v đề nghị cung cấp báo giá
gói thầu “Mua vật tư, hóa chất
xét nghiệm vi sinh nước” Lần 2

Kon Tum, ngày tháng năm

Kính gửi: Các doanh nghiệp sản xuất/ kinh doanh vật tư,
hóa chất xét nghiệm trong và ngoài tỉnh.

Để có cơ sở triển khai thực hiện các bước mua sắm thuộc gói thầu “Mua vật tư, hóa chất xét nghiệm vi sinh nước” của Khoa Xét nghiệm - CDHA - TDCN tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật đề nghị các doanh nghiệp sản xuất/ kinh doanh các hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm trong và ngoài tỉnh có khả năng cung cấp hàng hóa gói thầu (nêu trên) quan tâm Báo giá các mặt hàng tính đến thời điểm hiện nay, cụ thể như sau:

1. Danh mục đề nghị Báo giá

- Danh mục, quy cách: Theo Phụ lục gửi kèm.

- Yêu cầu hàng hóa báo giá: Giá bao gồm thuế, chi phí vận chuyển; mới 100% khi bàn giao; có giấy chứng nhận xuất xứ, lưu hành theo quy định. *Đề nghị doanh nghiệp không thay đổi các thông tin trên mẫu báo giá ban hành kèm theo Công văn này.*

2. Địa chỉ và hình thức nhận báo giá

- Địa chỉ nhận báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum (số 405 Bà Triệu- TP Kon Tum- tỉnh Kon Tum, điện thoại liên lạc 02603.862940).

- Hình thức nhận báo giá: Các doanh nghiệp gửi báo giá bằng các hình thức: (1) gửi trực tiếp đến phòng Tài chính- Kế toán hoặc văn thư; (2) đường bưu điện; (3) fax 02603.862535; (4) qua e-mail: tckt.cdc.kontum@gmail.com.

3. Thời gian nhận báo giá: Trước 10 giờ, ngày 06/9/2023.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kính mong nhận được sự phối hợp của các doanh nghiệp sản xuất/ kinh doanh trong và ngoài tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TCHC (đăng trên trên trang thông tin điện tử qua Website của TT KSBT);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Vân

(Mẫu)

Đơn vị:

Địa chỉ:

Số điện thoại/fax:

BẢNG BÁO GIÁ

(Kèm theo Công văn số: /KSBT-TCKT ngày 28/8/2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Tỉnh Kon Tum)

Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Công văn số: /KSBT-TCKT ngày 28/8/2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum về việc đề nghị cung cấp báo giá gói thầu “Mua vật tư, hóa chất xét nghiệm vi sinh nước”. Chúng tôi xin trân trọng báo giá để quý đơn vị tham khảo, như sau:

T T	Tên hàng hóa/ yêu cầu kỹ thuật	Quy cách	Thông số kỹ thuật	Hãng/Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VAT)	Thành tiền	Ghi chú
1	Dung dịch pH 10 (Code: 1094381000)	Chai/Lít	Nhiệt độ sôi: 110 °C (1013 hPa) Tỷ trọng: 1,00 g / cm ³ (20 °C) Nhiệt độ nóng chảy: – 6 °C Giá trị pH: 10.0 (H ₂ O, 20 °C) Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ + 15 °C đến + 25 °C	Merck/Đức	Chai	01			
2	Thuốc thử Kovacs (Code: 1092930100)	Chai/100 ml	Tỷ trọng: 0,92 g / cm ³ (20 °C) Điểm sáng: 36 °C Giá trị pH: <1 (H ₂ O, 20 °C) Bảo quản ở nhiệt độ + 2 °C đến + 8 °C	Merck/Đức	Chai	02			
3	Thuốc thử Metyl Red	Chai/100 ml	Khối lượng phân tử 269,31 g / mol Bảo quản ở + 5 °C đến + 30 °C.	Nam Khoa/ Việt Nam	Chai	01			
4	Sodium chlorid (Code: 1064041000)	Hộp/500 gam	Khối lượng phân tử 58.44g/mol; Trạng thái chất rắn, không màu Khối lượng riêng 2.17 g/cm ³ (20°C); pH :4,5 - 7,0 ở 100 g/l (20°C) Nhiệt độ sôi 1461°C (1013 hPa) Áp suất hóa hơi 1,3 hPa ở 865°C Tính tan trong nước 358 g/l ở 20°C	Merck/Đức	Hộp	01			

			Bảo quản Từ +5°C đến +30°C.						
5	Glycerol (Code: 1045072511)	Chai/Lít	*Thành phần: Nồng độ: $\geq 99.5\%$ Kim loại nặng: $\leq 0.0002\%$ Al (Aluminium): $\leq 0.00005\%$ B (Boron): $\leq 0.000002\%$ Ba (Barium): $\leq 0.00001\%$ Ca (Calcium): $\leq 0.0001\%$ Cd (Cadmium): $\leq 0.000005\%$ Sulfated ash: $\leq 0.005\%$ Water: $\leq 0.5\%$ *Độ hòa tan: Ở 20 °C hòa tan được *Bảo quản: Bảo quản từ +5°C đến +30°C	Merck/Đức	Chai	01			
6	2,3,5-Triphenyltetrazolium chloride (Code:1083800100)	Hộp/100 gam	- Dạng rắn, màu vàng nhạt - Điểm nóng chảy: 243 °C (phân hủy) - Giá trị pH: 3,7 (10 g/l, H ₂ O, 20 °C) - Mật độ lớn: 230 kg/m ³ - Độ hòa tan: 150 g/l *Bảo quản từ 5°C đến 30°C	Merck/Đức	Hộp	01			
7	1-Naphtol (Code: 8222890250)	Chai/250 gam	- Dạng rắn, màu xanh dương nhạt - Khối lượng mol: 144,17 g/mol - Điểm sôi: 288 °C (1013 hPa) - Mật độ: 1,28 g / cm ³ (20 °C) - Điểm chớp cháy: 125 °C - Nhiệt độ đánh lửa: 510 °C - Điểm nóng chảy: 94 - 96 °C - Áp suất hơi: 1,3 hPa (94 °C) - Mật độ khối: 450 kg / m ³ - Độ hòa tan: 0,1 g / l	Merck/Đức	Chai	01			
8	Chai thủy tinh 1000ml		Chất liệu thủy tinh, có nắp đậy, màu trắng, dung tích 1000 ml	Duran/Đức	Chai	20			
9	Chai thủy tinh 500ml		Chất liệu thủy tinh, có nắp đậy, màu trắng, dung tích 500 ml	Duran/Đức	Chai	20			
10	Cốc thủy tinh lọc mẫu		Chất liệu bằng thủy tinh; Dùng kết hợp bộ lọc chân không; Dung tích 500 ml	Duran/Đức	Cái	06			
	Tổng cộng:10 loại								

Số tiền bằng chữ:

Ghi chú:

- Giá trên đã bao gồm các loại thuế và chi phí vận chuyển.
- Hạn dùng các mặt hàng, ít nhất 12 tháng, từ khi nhận hàng.
- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày./.

....., ngày... tháng.... năm

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ CUNG CẤP GIÁ
(Ký, họ tên và đóng dấu)